

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58 /2023/HS-ST.
Ngày: 05/4/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NT – TỈNH ĐỒNG NAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Thanh Long

Bà Phan Thị Hiếu

- Thư ký phiên Tòa: Bà Quân Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NT tham gia phiên tòa: Bà Đặng Vân Hoàng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị U (Tên gọi khác: không); Sinh năm: 1964, tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp L, xã P, huyện NT, tỉnh Đồng Nai Chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã P, huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

Giới tính: Nữ; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: Lớp 09/12.

Họ tên cha: Nguyễn Văn N (đã chết).

Họ tên mẹ: Cao Thị C (đã chết).

Bị cáo sống chung như vợ chồng với ông Trương Văn V (sinh năm: 1960) và có 04 con (lớn sinh năm 1979, nhỏ sinh năm 1995).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/11/2022, đến ngày 09/12/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: Lê Kim Đ (Tên gọi khác: L); Sinh năm: 1974, tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

Gới tính: Nữ; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: Lớp 04/12.

Họ tên cha: Lê Văn S (chết)

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T (chết)

Bị cáo sống chung như vợ chồng với Trần Văn T (sinh năm 1967) và có 02 con (lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1998).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/11/2022, đến ngày 09/12/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Họ và tên: Nguyễn Cường Q (Tên gọi khác: không); Sinh năm: 1999, tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

Giới tính: Nam; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 06/12

Họ tên cha: Nguyễn Nhật C

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Đài T

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Họ và tên: Lê Thị Kim P (Tên gọi khác: Út L); Sinh năm: 1981, tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

Giới tính: Nữ; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: Lớp 04/12.

Họ tên cha: Lê Văn S (chết)

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T (chết)

Bị cáo sống chung như vợ chồng với Đỗ Quang H (sinh năm 1981) và có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án: Ngày 11/11/2004, bị Tòa án nhân dân huyện NT tuyên phạt 15.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 22/3/2005 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản án sơ thẩm. Ngày 06/02/2023, chỉ cục Thi hành án huyện NT xác định sổ sách thi hành án Chỉ cục đã thụ lý theo số thứ tự 204 ngày 18/4/2005 trong sổ sách thụ lý đối với bản án 63/2004/HSST ngày 11/11/2004 của Tòa án nhân dân huyện NT và bản án số 48/2005/HSPT ngày 22/3/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, tuy nhiên không có dữ liệu về việc Lê Thị Kim P hoặc người khác nộp các khoản tiền theo bản án.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/11/2022, đến ngày 09/12/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 29/11/2022, Nguyễn Cường Q, Lê Kim Đ đứng ra làm chủ đề, trực tiếp nhận tin nhắn ghi đề của người mua đề để trực tiếp thắng thua với họ. Q sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung A52 có gắn sim số 0378.417.583 và tài khoản Zalo tên là “Quốc”, Đ sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone số 0353.229.874 và tài khoản Zalo tên là “Le Loan” để nhận tin nhắn ghi đề. Cách thức đánh bạc bằng hình thức ghi đề cụ thể như sau: Dựa vào kết quả xổ số của các tỉnh miền Nam để đối chiếu tính thắng thua. Nếu người ghi đề chọn mua 02 số (đầu đuôi hoặc bao lô 02 số) trùng với kết quả xổ số thì thắng được số tiền gấp 70 lần số tiền mua đề, nếu trúng. Nếu mua 02 cặp số trùng với kết quả xổ số thì thắng được số tiền gấp 500 lần số tiền mua đề, xỉu chủ thì thắng gấp 550 lần số tiền mua đề; nếu không trùng với kết quả xổ số thì chủ đề thắng toàn bộ số tiền của người mua đã bỏ ra mua số đề.

Vào ngày 29/11/2022 dựa vào kết quả xổ số các tỉnh miền Nam (Bến Tre và Vũng Tàu), Nguyễn Thị U sử dụng điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, gắn sim số 0909.210.197, với tài khoản Zalo tên là “Út Hòa” nhắn tin đánh bạc với:

- Q ghi các số: Bao lô 02 đài các số 07, 52, 207, 83, 01, 10, 06, 46, 86; 67, 83, 51, 32, 35; Bao lô 01 đài Bến Tre các số 04, 81; Số đá 02 đài các cặp số 07- 52; 06-46; 06-86; 46-86; 57-97; 57-79; 97-79; 04-81; 04-72; 81-72; 79-47; 04-79; 64-85; 64-23; 85-23; 32-72; đầu đuôi 02 đài các số 83, 01, 10, 06, 46, 86, 47, 49, 23, với tổng số tiền ghi đề thể hiện trên phôi là 13.480.000 đồng.

Đối chiếu với kết quả xổ số, U trúng bao lô các số 83, 10, 06, 83, 51, 32 với số tiền 6.300.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Q dùng vào việc đánh bạc với Út là 19.780.000 đồng nhưng U chưa thanh toán tiền cho Q.

- Lê Kim Đ ghi cho U các số: đầu đuôi 02 đài các số 70, 06, 76, 57; đầu đuôi 01 đài Vũng Tàu các số 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59; số đuôi đài Vũng Tàu các số 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69; Xỉu chủ 02 đài số 539; Bao lô 02 đài số 27; Số đá đài Bến Tre các cặp số 58-85; 58-49; 58-76; 85-49; 85-76; 49-76; với tổng số tiền trên phôi là 2.458.000 đồng

Đối chiếu với kết quả xổ số, U trúng 01 cặp số đá 58-85 với số tiền 500.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền U dùng vào việc đánh bạc với Đ là 2.958.000 đồng nhưng U chưa giao tiền cho Đ.

Ngoài đánh bạc với U như nêu trên, Đ còn nhận ghi đề của Lê Thị Kim P qua số điện thoại 0936.059.816 của P ghi các số: Bao lô 02 đài các số 23, 36, 27, 34, 72, 27, 34, 47, 76979, 956, 419; Xỉu chủ 02 đài các số 329, 979, 956, 419; Số đá 02 đài các cặp số 07-47; 07-87; 47-87; 27-34; 27-72; 34-72; 79-56; 79-78; 79-76; 78-76 với tổng số tiền trên phôi là 5.762.000 đồng.

Đối chiếu kết quả xổ số, P trúng bao lô số 34 với số tiền 700.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Đ dùng vào việc đánh bạc với P là 6.462.000 đồng, P chưa giao tiền cho Đ.

Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày công an huyện NT đã tổ chức bắt quả tang Nguyễn Thị U cùng tang vật. Cùng ngày 29/11/2022 Lê Kim Đ, Lê Thị Kim P đã đến cơ quan công an để đầu thú. Ngày 08/12/2022 Nguyễn Cường Q đã được triệu tập đến cơ quan công an và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Nguyễn Thị U 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh, có gắn sim số 0909.210.197; 01 máy tính; 01 viết mực nước màu xanh; 15 tờ giấy A4;

- Thu giữ của Lê Thị Kim P 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen-tím gắn sim số 0936.059.816;

- Thu giữ của Lê Kim Đ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng gắn sim số 0353.229.874;

- Thu giữ của Nguyễn Cường Q 01 điện thoại di động hiệu Samsung A52, màu đen có gắn sim số 0378.417.583 dùng vào việc đánh bạc.

- 05 phôi đề thu giữ của Nguyễn Thị U lưu tại hồ sơ.

* Tại bản cáo trạng số 43/CT.VKS-NT ngày 01/03/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Lê Kim Đ, Nguyễn Thị U, Nguyễn Cường Q, Lê Thị Kim P về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NT giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 35, 58 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cường Q từ 30.000.000đồng đến 40.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị U từ 30.000.000đồng đến 40.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Lê Kim Đ từ 30.000.000đồng đến 35.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Lê Kim P từ 06 tháng đến 08 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 viết mực nước màu xanh; 15 tờ giấy A4 của Nguyễn Thị U; 01 sim số 0936.059.816 của Lê Thị Kim P; 01 sim số 0353.229.874 của Lê Kim Đ; 01 sim số 0378.417.583 của Nguyễn Cường Q là công cụ dùng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh; 01 máy tính của Nguyễn Thị U dùng vào việc đánh bạc.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen-tím của Lê Thị Kim P dùng vào việc đánh bạc.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng của Lê Kim Đ dùng vào việc đánh bạc.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A52, màu đen của Nguyễn Cường Q dùng vào việc đánh bạc.

+ Buộc các bị cáo Nguyễn Cường Q phải giao nộp 6.300.000đồng, Nguyễn Thị U giao nộp số tiền 15.938.000đồng, Lê Kim Đ phải giao nộp 1.200.000đồng, Lê Thị Kim P phải giao nộp 5.765.000đồng là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước.

Đề nghị buộc các bị cáo chịu án phí theo luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, các bị cáo nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện NT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NT, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Vào ngày 29/11/2022, tại ấp Cát Lái, xã Phú Hữu, huyện NT, tỉnh Đồng Nai Nguyễn Thị U, Lê Kim Đ, Nguyễn Cường Q và Lê Thị Kim P đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi sò đề. Trong đó: Nguyễn Thị U tham gia đánh bạc với Lê Kim Đ và Nguyễn Cường Q với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 22.738.000 đồng, cụ thể: U đánh bạc với Q với số tiền đánh bạc là 19.780.000 đồng; Út đánh bạc với Đ với số tiền đánh bạc là 2.958.000 đồng; Lê Kim Đ tham gia đánh bạc với Nguyễn Thị U và Lê Thị Kim P với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 9.420.000 đồng, cụ thể: Đ đánh bạc với Út với số tiền đánh bạc 2.958.000 đồng; Đ đánh bạc với P với số tiền đánh bạc là 6.462.000 đồng.

Vì vậy có đủ căn cứ và cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị U, Lê Kim Đ, Nguyễn Cường Q, Lê Kim P đã phạm vào tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015(được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện NT truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Thị U, Lê Kim Đ, Nguyễn Cường Q có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo Lê Thị Kim P có nhân thân xấu.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Lê Kim Đ, Nguyễn Cường Q, Nguyễn Thị U phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa tiền án, tiền sự nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Thị Kim P phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo không lo làm ăn, ham chơi cờ bạc ảnh hưởng xấu đến gia đình và xã hội. Bị cáo Lê Thị Kim P tham gia đánh bạc với số tiền 6.462.000 đồng và đã có tiền án chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh cho mình mà lại tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cảnh tỉnh răn đe bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Đối với các bị cáo Q, U, Đ đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật nhưng vẫn tham gia nên cần có hình phạt nghiêm đủ tính răn đe đối với các bị cáo. Tuy nhiên xét cho các bị cáo phạm tội lần đầu, đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để các bị cáo làm lại cuộc đời là người công dân có ích. Bị cáo Q, U, Đ có nơi cư trú rõ ràng xét không cần phải cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà chỉ cần phạt tiền là đủ để răn đe các bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 viết mực nước màu xanh; 15 tờ giấy A4 của Nguyễn Thị U; 01 sim số 0936.059.816 của Lê Thị Kim P; 01 sim số 0353.229.874 của Lê Kim Đ; 01 sim số 0378.417.583 của Nguyễn Cường Q là công cụ dùng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh; 01 máy tính của Nguyễn Thị U dùng vào việc đánh bạc.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen-tím của Lê Thị Kim P dùng vào việc đánh bạc.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng của Lê Kim Đ dùng vào việc đánh bạc.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A52, màu đen của Nguyễn Cường Q dùng vào việc đánh bạc.

+ Buộc các bị cáo Nguyễn Cường Q phải giao nộp 6.300.000đồng, Nguyễn Thị U giao nộp số tiền 15.938.000đồng, Lê Kim Đ phải giao nộp 1.200.000đồng, Lê Thị Kim P phải giao nộp 5.765.000đồng là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NT về tội danh, điều luật, hình phạt áp dụng đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng, đề nghị thu số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào các Điều 326, 327 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cường Q, Nguyễn Thị U, Lê Kim Đ, Lê Thị Kim P phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 35, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cường Q 30.000.000đồng;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị U 35.000.000đồng;

Xử phạt bị cáo Lê Kim Đ 30.000.000đồng;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, 38, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Lê Kim P 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án (trừ đi số ngày bị tạm giữ tạm giam từ ngày 30/11/2022 đến ngày 09/12/2022).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 viết mực nước màu xanh; 15 tờ giấy A4 của Nguyễn Thị U; 01 sim số 0936.059.816 của Lê Thị Kim P; 01 sim số 0353.229.874 của Lê Kim Đ; 01 sim số 0378.417.583 của Nguyễn Cường Q là công cụ dùng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh; 01 máy tính của Nguyễn Thị U.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen-tím của Lê Thị Kim P.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng của Lê Kim Đ.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A52, màu đen của Nguyễn Cường Q.

(Vật chứng và tiền trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện NT đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/03/2023).

+ Buộc các bị cáo Nguyễn Cường Q phải giao nộp 6.300.000đồng, Nguyễn Thị U giao nộp số tiền 15.938.000đồng, Lê Kim Đ phải giao nộp 1.200.000đồng, Lê Thị Kim P phải giao nộp 5.765.000đồng là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước.

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị U, Nguyễn Cường Q, Lê Kim Đ, Lê Thị Kim P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện NT;
- Công an huyện NT;
- Chi cục THADS huyện NT;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Xuân